

Bản án số: 04/2023/HS-PT

Ngày: 06 - 02 - 2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH THỪA THIÊN HUẾ

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Ngọc Tú.

Các Thẩm phán: Ông Hoàng Quang Bình.

Bà Trương Thị Đào Vi.

- Thư ký phiên tòa: Bà Hoàng Thị Như Thuận - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Thừa Thiên Huế.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thừa Thiên Huế tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hằng - Kiểm sát viên.

Ngày 06 tháng 02 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Thừa Thiên Huế - số N đường TĐT, phường P, thành phố H, tỉnh Thừa Thiên Huế, xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 104/2022/TLPT -HS ngày 14 tháng 10 năm 2022 đối với các bị cáo Trần N và Lê Văn Ph do có kháng cáo của các bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 41/2022/HS-ST ngày 09 tháng 8 năm 2022 của Tòa án nhân dân huyện P, tỉnh Thừa Thiên Huế. Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử phúc thẩm số: 185/2022/QĐXXPT-HS ngày 25/11/2022.

- Các bị cáo có kháng cáo:

1. Trần N; tên gọi khác: M; sinh ngày 05/5/1996 tại tỉnh Thừa Thiên Huế; nơi cư trú: Thôn A, xã L, huyện P, tỉnh Thừa Thiên Huế; nghề nghiệp: Sửa xe ô tô; trình độ học vấn: Lớp 10/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Ch và bà Hồ Thị L; có vợ Nguyễn Thị Kim Q và 02 người con; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo bị tạm giữ từ ngày 23/6/2020 đến ngày 28/6/2020. Bị áp dụng biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú” cho đến nay; có mặt.

2. Lê Văn Ph; tên gọi khác: Không có; sinh ngày 22/02/1958 tại tỉnh Thừa Thiên Huế; nơi cư trú: Thôn Đ, xã LĐ, huyện P, tỉnh Thừa Thiên Huế; nghề nghiệp: Không ổn định; trình độ học vấn: Lớp 5/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê Văn L và bà Bùi Thị Th; có vợ là Hoàng Thị T và 07 người con; tiền án: Không; tiền sự: 01 tiền sự (bị Công an huyện P xử phạt vi phạm hành chính 1.500.000đ về hành vi “Đánh bạc” theo Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 01/QĐ-XPHC ngày 21/01/2020); nhân thân: Ngày 24/6/1999 có hành vi “Đánh bạc” và “Tổ chức đánh bạc”, bị Tòa án nhân dân huyện K, tỉnh Đắk Lắk xử phạt 06 tháng tù về tội “Đánh bạc”, 06 tháng tù về tội “Tổ chức đánh bạc”, tổng hợp hình phạt 12 tháng

tù theo Bản án hình sự sơ thẩm số 07/HSST ngày 27/12/1999, đã được xóa án tích. Ngày 27/3/2012 có hành vi “Đánh bạc” bị Tòa án nhân dân tỉnh Thừa Thiên Huế xử phạt 07 tháng tù và phạt bổ sung 3.000.000đ theo Bản án hình sự phúc thẩm số 115/2013/HS-PT ngày 23/8/2013, đã được xóa án tích. Ngày 24/5/2022, bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi đánh bạc, hình thức xử phạt tiền; bị cáo đã chấp hành xong ngày 26/5/2022. Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 23/6/2020 đến ngày 04/9/2020. Bị áp dụng biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú” cho đến nay; có mặt.

Ngoài ra, còn có các bị cáo: Nguyễn Anh D, Nguyễn Văn Ch, Nguyễn Thị Th, Đoàn Quốc V, Trần Thị T, Nguyễn Thị Th1, Hoàng Minh Th, Trần Quang Th, Huỳnh L, Hàng Vũ Đức Q, Võ Thị Diệu Tr, Nguyễn G. Các bị cáo này không có kháng cáo và không bị kháng cáo, kháng nghị.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 22 giờ 00 phút ngày 22/6/2020, Trần N đang ở tại nhà thờ họ Nguyễn H (do Trần N quản lý, sử dụng) ở thôn A, xã L, huyện P, tỉnh Thừa Thiên Huế, thì có Nguyễn Anh D, Nguyễn Văn Ch, Lê Văn Ph, Nguyễn Thị Th, Trần Thị T và một số người khác (không rõ lai lịch, địa chỉ cụ thể) đến chơi. Tại đây, những người trên thống nhất với Trần N đánh bạc bằng hình thức “Xóc đĩa” thắng, thua bằng tiền và mỗi người tham gia đánh bạc phải đưa tiền “Xâu” cho N số tiền 50.000 đồng/01 giờ tham gia đánh bạc.

N trực tiếp chuẩn bị các dụng cụ đánh bạc gồm 01 chén sứ, 01 đĩa sứ, 04 quân bài vị được cắt ra từ lá bài tứ lơ khơ và 01 cái chặn để cho các đối tượng đánh bạc. Nguyễn Văn Ch là người trực tiếp cầm cái đánh bạc bằng hình thức “Xóc đĩa”, thắng thua bằng tiền. Khi Ch cầm cái, Trần N tham gia đánh 01 ván, đặt cược số tiền 50.000 đồng và bị thua nên không đánh nữa. Ch làm cái đến khoảng 22 giờ 30 phút cùng ngày thì nghỉ đánh và đi vào thành phố Đà Nẵng.

Tiếp đó, Nguyễn Anh D vào thay Nguyễn Văn Ch cầm cái. Lúc này, ngoài Nguyễn Anh D, Nguyễn Thị Th, Trần Thị T và một số người khác đến từ trước, còn có thêm: Hàng Vũ Đức Q, Huỳnh L, Võ Thị Diệu Tr, Nguyễn Thị Th1, Đoàn Quốc V, Hoàng Minh Th, Trần Quang Th, Nguyễn G, Nguyễn Đức Ph và một số người khác (không rõ lai lịch, địa chỉ cụ thể), cũng tham gia đánh bạc. Đến khoảng 00 giờ 30 phút ngày 23/6/2020, trong lúc các bị cáo đang đánh bạc thì bị Công an tỉnh Thừa Thiên Huế bắt quả tang, Nguyễn Anh D và một số đối tượng (không rõ lai lịch, địa chỉ cụ thể) bỏ chạy khỏi hiện trường. Đến ngày 29/6/2020, D đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện P để đầu thú.

Số tiền mà các bị cáo sử dụng đánh bạc được xác định cụ thể như sau:

Nguyễn Văn Ch mang theo 130.000 đồng để đánh bạc. Ch cầm cái khoảng 02 đến 03 ván, đã thu giữ của Ch số tiền 130.000 đồng là tiền Ch sử dụng để đánh bạc.

Nguyễn Anh D mang theo 1.700.000 đồng để đánh bạc. Khi Nguyễn Văn Ch cầm cái xóc đĩa, D đánh 02 ván đến 03 ván. Sau đó D cầm cái xóc đĩa khoảng 15 ván. Khi bị bắt quả tang, D thua 1.000.000 đồng, thu giữ số tiền 700.000 đồng còn lại D để tại chiếu bạc.

Lê Văn Ph mang theo 9.800.000 đồng, sử dụng 300.000 đồng để đánh bạc. Ph đánh khoảng 08 đến 09 ván, mỗi ván từ 50.000 đồng đến 100.000 đồng. Khi bị bắt quả tang, Ph thua 300.000 đồng, thu giữ số tiền 9.500.000 đồng Ph cất giữ trong túi quần không sử dụng để đánh bạc.

Hoàng Minh Th mang theo 3.500.000 đồng để đánh bạc. Th đánh 02 ván, mỗi ván 100.000 đồng. Khi bị bắt quả tang, Th không thắng không thua, thu giữ số tiền 3.500.000 đồng còn lại Th sử dụng để đánh bạc.

Đoàn Quốc V mang theo 250.000 đồng để đánh bạc. V đánh khoảng 05 ván đến 06 ván, mỗi ván từ 50.000 đồng đến 100.000 đồng. Khi bị bắt quả tang, V thua hết số tiền trên.

Trần Thị T mang theo 100.000 đồng để đánh bạc. T đánh 02 ván, mỗi ván từ 50.000 đồng. Khi bị bắt quả tang, T thua 01 ván với số tiền 50.000 đồng, ván còn lại với số tiền 50.000 đồng chưa có kết quả thì bị bắt quả tang và bị thu giữ.

Huỳnh L mang theo 800.000 đồng, L đưa cho Võ Thị Diệu Tr 100.000 đồng để đánh bạc, trả tiền “xâu” cho N 100.000 đồng. Số tiền 600.000 đồng còn lại, L dùng để đánh bạc. L đánh 02 ván, mỗi ván đặt cược 50.000 đồng. Khi bị bắt quả tang, L không thắng, không thua, thu giữ số tiền 600.000 đồng là tiền L sử dụng để đánh bạc.

Võ Thị Diệu Tr sử dụng số tiền 100.000 đồng do Huỳnh L đưa để đánh bạc. Tr đánh 02 ván, mỗi ván 50.000 đồng. Khi bị bắt quả tang, Tr thua hết số tiền trên.

Nguyễn G mang theo 100.000 đồng để đánh bạc. G đánh khoảng 04 ván, mỗi ván 50.000 đồng. Khi bị bắt quả tang, G thua hết số tiền trên.

Hàng Vũ Đức Q mang theo 250.000 đồng để đánh bạc. Q đánh khoảng 03 ván, mỗi từ 50.000 đồng đến 100.000 đồng. Khi bị bắt quả tang, Q thua hết số tiền trên.

Nguyễn Thị Th mang theo 750.000 đồng để đánh bạc, trả tiền “Xâu” cho N 50.000 đồng. Th đánh khoảng 06 ván đến 07 ván, mỗi ván đặt cược từ 50.000 đồng đến 100.000 đồng. Khi bị bắt quả tang, Th thua 400.000 đồng, thu giữ số tiền 300.000 đồng còn lại Th vứt tại chiếu bạc.

Nguyễn Thị Th1 mang theo 250.000 đồng để đánh bạc, trả tiền “Xâu” cho N 50.000 đồng. Th1 đánh khoảng 10 ván, mỗi ván 50.000 đồng. Khi bị bắt quả tang, Th1 thua hết số tiền trên.

Trần Quang Th mang theo 280.000 đồng để đánh bạc. Th đánh 02 ván, mỗi ván 100.000 đồng. Khi bị bắt quả tang, Th không thắng, không thua, thu giữ của Th số tiền 280.000 đồng là tiền Th sử dụng để đánh bạc.

Trần N sử dụng 300.000 đồng để đánh bạc. N đánh 03 ván, không thắng, không thua. Ngoài ra, N còn trực tiếp thu tiền “Xâu” của các con bạc với tổng số tiền 950.000 đồng. Tổng cộng thu giữ của N số tiền 1.250.000 đồng, là tiền N sử dụng để đánh bạc và thu tiền “Xâu” của các con bạc.

Như vậy, có căn cứ xác định số tiền thu trực tiếp tại chiều bạc là 6.050.000 đồng, số tiền thu trên người của Trần N 1.250.000 đồng, số tiền thu trên người của Nguyễn Văn Ch, Hoàng Minh Th, Huỳnh L và Trần Quang Th có căn cứ chứng minh được là những người này đã và sẽ dùng vào việc đánh bạc là 4.510.000 đồng. Tổng số tiền được xác định đã và sẽ dùng vào việc đánh bạc là 11.810.000 đồng.

Về vật chứng thu giữ: 01 đĩa sứ có chữ “BT”; 01 chén sứ có chữ “BT”; 05 quân vị được cắt ra từ lá bài tứ lơ khơ; 01 tấm chăn màu đỏ - đen; 01 cây kéo màu trắng; 01 bộ bài tứ lơ khơ gồm 52 quân bài và 04 quân bài gồm 3 bích, 3 cơ, 4 bích, 5 cơ; 01 xe mô tô biển số 75D1-0xx.xx, nhãn hiệu Honda Click; 01 xe mô tô biển số 75S1-xxxx, nhãn hiệu Yamaha Jupiter; 01 xe mô tô biển số 75H1-6xx.xx, nhãn hiệu Yamaha Jupiter cùng Giấy chứng nhận đăng ký của xe; 01 xe mô tô biển số 75K1-1xx.xx, nhãn hiệu Yamaha Sirius; 01 xe mô tô biển số 75F1-2xx.xx, nhãn hiệu SYM Attila; 01 xe mô tô biển số 75G1-2xx.xx, nhãn hiệu Yamaha Exciter; 01 xe mô tô biển số 75AK-0xx.xx, nhãn hiệu Kitafu; 01 xe mô tô biển số 75D1-0xx.xy, nhãn hiệu Honda Wave RSX; 01 xe mô tô biển số 75D1-2xx.xy, nhãn hiệu Yamaha Sirius; 01 xe mô tô biển số 75K1-2xx.yz, nhãn hiệu Yamaha Exciter; 01 xe mô tô biển số 75M1-0xx.yy, nhãn hiệu Honda Wave RSX; 01 xe mô tô biển số 75F4-0xyz, nhãn hiệu Wana; 01 giấy chứng minh nhân dân mang tên Huỳnh L; 01 điện thoại di động hiệu Oppo A50, màu đen, đã qua sử dụng; 01 điện thoại hiệu Oppo A3, màu xanh đậm, đã qua sử dụng; 01 điện thoại hiệu Nokia, màu đen, đã qua sử dụng; 01 điện thoại hiệu Nokia, màu đen, đã qua sử dụng; tiền Ngân hàng nhà nước Việt Nam 28.310.000 đồng.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số: 09/2021/HS-ST ngày 08/4/2021 của Tòa án nhân dân huyện P, tỉnh Thừa Thiên Huế đã tuyên bố bị cáo Trần N phạm tội “Tổ chức đánh bạc” theo các điểm a, b khoản 1 Điều 322 của Bộ luật Hình sự; các bị cáo Nguyễn Anh D, Nguyễn Văn Ch, Nguyễn Thị Th, Đoàn Quốc V, Lê Văn Ph, Trần Thị T, Nguyễn Thị Th1, Hoàng Minh Th, Huỳnh L, Trần Quang Th, Hàng Vũ Đức Q, Võ Thị Diệu Tr, Nguyễn G phạm tội “Đánh bạc” theo khoản 1 Điều 321 của Bộ luật Hình sự và đã quyết định hình phạt đối với tất cả các bị cáo.

Sau khi xét xử sơ thẩm bị cáo Lê Văn Ph và bị cáo Nguyễn Thị Th có đơn kháng cáo với nội dung xin giảm nhẹ hình phạt và cho hưởng án treo.

Tại Bản án hình sự phúc thẩm số 91/2021/HS-PT ngày 16/8/2021 của Tòa án nhân dân tỉnh Thừa Thiên Huế đã quyết định: Hủy bản án sơ thẩm số 09/2021/HS-ST ngày 08/4/2021 của Tòa án nhân dân huyện P. Giao hồ sơ vụ án cho Viện kiểm sát nhân dân huyện P để điều tra lại theo thủ tục chung. Lý do hủy án là do bỏ lọt hành vi đánh bạc đối với Trần N và bỏ lọt tội phạm đối với

Nguyễn Văn G. Ngoài ra, cần xác định tổng số tiền dùng để đánh bạc là 11.810.000 đồng để xác định trách nhiệm hình sự đối với Nguyễn Văn Ch.

Quá trình điều tra bổ sung, Viện kiểm sát nhân dân huyện P, tỉnh Thừa Thiên Huế vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố theo bản Cáo trạng số: 28/CT-VKSPL ngày 23/4/2022. Theo đó, truy tố đối với Trần N về tội “Tổ chức đánh bạc” theo các điểm a, b khoản 1 Điều 322 của Bộ luật Hình sự; truy tố các bị cáo Nguyễn Anh D, Nguyễn Văn Ch, Nguyễn Thị Th, Đoàn Quốc V, Lê Văn Ph, Trần Thị T, Nguyễn Thị Th1, Hoàng Minh Th, Huỳnh L, Trần Quang Th, Hàng Vũ Đức Q, Võ Thị Diệu Tr, Nguyễn G phạm tội “Đánh bạc” theo khoản 1 Điều 321 của Bộ luật Hình sự.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số: 41/2022/HS-ST ngày 09 tháng 8 năm 2022 của Tòa án nhân dân huyện P, tỉnh Thừa Thiên Huế đã tuyên bố bị cáo Trần N phạm tội “Tổ chức đánh bạc”; tuyên bố bị cáo Lê Văn Ph phạm tội “Đánh bạc”.

- Hình phạt đối với bị cáo Trần N: Áp dụng điểm a, b khoản 1, khoản 3 Điều 322; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 54 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Trần N 09 (Chín) tháng tù. Bị cáo được trừ thời gian tạm giữ từ ngày 23/6/2020 đến ngày 28/6/2020. Phạt bổ sung số tiền 27.000.000 đồng để nộp ngân sách nhà nước. Bị cáo Trần N đã Th hành xong hình phạt bổ sung theo Quyết định Th hành án số 266/QĐ-CCTHADS ngày 21/5/2021 của Chi cục Th hành án dân sự huyện P.

- Hình phạt đối với bị cáo Lê Văn Ph: Áp dụng khoản 1, khoản 3 Điều 321; Điều 38; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Lê Văn Ph 08 (Tám) tháng tù, được trừ thời gian tạm giam từ ngày 23/6/2020 đến ngày 04/9/2020. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt thi hành án. Phạt bổ sung số tiền 12.000.000 đồng để nộp ngân sách nhà nước.

Ngoài ra, Tòa án cấp sơ thẩm còn xử phạt các bị cáo khác, gồm: Nguyễn Anh D, Nguyễn Văn Ch, Nguyễn Thị Th, Đoàn Quốc V, Lê Văn Ph, Trần Thị T, Nguyễn Thị Th1, Hoàng Minh Th, Huỳnh L, Trần Quang Th, Hàng Vũ Đức Q, Võ Thị Diệu Tr, Nguyễn G; xử lý vật chứng; tuyên về án phí hình sự sơ thẩm và quyền kháng cáo theo luật định.

Ngày 15/8/2022, các bị cáo Trần N, Lê Văn Ph có đơn kháng cáo xin được giảm nhẹ hình phạt và xin hưởng án treo. Ngoài đơn kháng cáo, các bị cáo N, Ph không xuất trình thêm tài liệu, chứng cứ gì mới.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Thừa Thiên Huế phát biểu quan điểm về việc giải quyết vụ án: Đơn kháng cáo của các bị cáo Trần N, Lê Văn Ph được làm trong thời hạn luật định, đúng chủ thể nên được xem xét theo thủ tục phúc thẩm. Bản án hình sự sơ thẩm số: 41/2022/HS-ST ngày 09 tháng 8 năm 2022 của Tòa án nhân dân huyện P, tỉnh Thừa Thiên Huế đã tuyên bố bị cáo Trần N phạm tội “Tổ chức đánh bạc”; tuyên bố bị cáo Lê Văn Ph phạm tội “Đánh bạc” là có căn cứ pháp luật. Tại phiên tòa phúc thẩm, các bị cáo không có thêm tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự nào mới, nên đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 của Bộ luật Tố tụng hình sự

không chấp nhận kháng cáo của các bị cáo N, Ph, giữ nguyên Bản án hình sự sơ thẩm. Về án phí hình sự phúc thẩm đề nghị buộc các bị cáo phải chịu theo quy định của pháp luật.

Quá trình thụ lý vụ án theo thủ tục phúc thẩm và tại phiên tòa, các bị cáo N, Ph vẫn giữ nguyên nội dung kháng cáo của mình. Các bị cáo khai nhận hành vi phạm tội đúng như bản án sơ thẩm của Tòa án nhân dân huyện P đã xét xử. Đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm xem xét giảm nhẹ hình phạt và cho các bị cáo được hưởng án treo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tại phiên tòa phúc thẩm, các bị cáo Trần N, Lê Văn Ph khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, lời nhận tội đó là phù hợp với lời khai của các bị cáo tại Cơ quan điều tra, tại phiên tòa sơ thẩm và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, thể hiện:

Khoảng 00 giờ 30 phút ngày 23/6/2020, tại nhà thờ họ Nguyễn H ở thôn A, xã L, huyện P, tỉnh Thừa Thiên Huế do bị cáo Trần N quản lý, Công an tỉnh Thừa Thiên Huế đã bắt quả tang Nguyễn Anh D, Lê Văn Ph, Hàng Vũ Đức Q, Huỳnh L, Võ Thị Diệu Tr, Nguyễn Thị Th, Nguyễn Thị Th1, Đoàn Quốc V, Hoàng Minh Th, Trần Quang Th, Nguyễn G, Trần Thị T và một số người khác (không rõ họ tên, lai lịch, địa chỉ cụ thể) đang đánh bạc trái phép được thua bằng tiền dưới hình thức “Xóc đĩa”, với tổng số tiền sử dụng vào việc đánh bạc là 11.810.000 đồng.

Bị cáo Trần N là người trực tiếp chuẩn bị các dụng cụ đánh bạc gồm 01 chén sứ, 01 đĩa sứ, 04 quân bài vị được cắt ra từ lá bài tứ lơ khơ và 01 cái chặn để cho các đối tượng đánh bạc. Mỗi người tham gia đánh bạc phải đưa tiền “xâu” cho N số tiền 50.000 đồng/01 giờ tham gia đánh bạc.

Với hành vi nêu trên, Tòa án nhân dân huyện P đã kết tội bị cáo Lê Văn Ph và các bị cáo khác về tội “Đánh bạc” theo khoản 1 Điều 321 của Bộ luật Hình sự; kết tội bị cáo Trần N về tội “Tổ chức đánh bạc” theo quy định tại điểm a, b khoản 1 Điều 322 của Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật.

[2] Xét kháng cáo của các bị cáo (N, Ph), Hội đồng xét xử phúc thẩm thấy rằng: Các bị cáo đều là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức rõ hành vi tổ chức đánh bạc và đánh bạc được thua bằng tiền là vi phạm pháp luật nhưng vì háms lợi dẫn đến việc phạm tội. Hành vi này đã trực tiếp xâm phạm trật tự công cộng, làm ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự trị an tại địa phương, nên cần phải xử lý nghiêm mới đảm bảo tác dụng giáo dục, răn đe và phòng ngừa chung.

[2.1] Xét kháng cáo xin được giảm nhẹ hình phạt và hưởng án treo của bị cáo Trần N, Hội đồng xét xử thấy rằng: Bị cáo sử dụng địa điểm thuộc quyền quản lý của mình để tổ chức cho nhiều người (trên 10 người) đánh bạc nên bị

cáo phải chịu trách nhiệm chính trong vụ án. Tòa án cấp sơ thẩm cũng đã đánh giá đầy đủ tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, áp dụng đầy đủ các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo và đã áp dụng Điều 54 của Bộ luật Hình sự để quyết định hình phạt dưới mức thấp nhất của khung hình phạt được áp dụng, xử phạt bị cáo với mức án 09 tháng tù và phạt bổ sung 27.000.000 đồng là đã thể hiện sự khoan hồng, nhân đạo của pháp luật đối với người phạm tội. Quá trình chuẩn bị xét xử cũng như tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo N không có thêm tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự nào mới nên Hội đồng xét xử không có căn cứ để chấp nhận kháng cáo của bị cáo N.

[2.2] Xét kháng cáo xin được giảm nhẹ hình phạt và hưởng án treo của bị cáo Lê Văn Ph, Hội đồng xét xử thấy rằng: Bị cáo tham gia đánh bạc từ đầu cho đến khi bị bắt quả tang, được thua bằng tiền nhằm thu lợi bất chính; bị cáo có nhân thân xấu, đã nhiều lần bị Tòa án xét xử về các tội “Đánh bạc” và “Tổ chức đánh bạc”; bị cáo có 01 tiền sự cũng về hành vi đánh bạc trong thời gian vụ án đang được điều tra lại, thể hiện thái độ coi thường pháp luật của bị cáo. Đối chiếu với các điều kiện để cho hưởng án treo theo quy định của pháp luật thì bị cáo Ph không đủ điều kiện để cho hưởng án treo. Tòa án cấp sơ thẩm xử phạt bị cáo Ph 08 tháng tù và phạt bổ sung 12.000.000 đồng là phù hợp, đã cân nhắc, xem xét đầy đủ các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và đặc điểm nhân thân của bị cáo. Tại cấp phúc thẩm bị cáo Ph không xuất trình thêm chứng cứ gì mới. Vì vậy, Hội đồng xét xử không có căn cứ để chấp nhận kháng cáo của bị cáo Ph.

[3] Các quyết định khác của Bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị, đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

[4] Về án phí hình sự phúc thẩm: Các bị cáo Trần N, Lê Văn Ph phải chịu theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355; Điều 356 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015. Tuyên xử:

1. Không chấp nhận kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và hưởng án treo của các bị cáo Trần N (tên gọi khác: M), Lê Văn Ph; giữ nguyên Bản án hình sự sơ thẩm số: 41/2022/HS-ST ngày 09 tháng 8 năm 2022 của Tòa án nhân dân huyện P, tỉnh Thừa Thiên Huế.

1.1. Đối với bị cáo Trần N: Áp dụng các điểm a, b khoản 1, khoản 3 Điều 322; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38; khoản 3 Điều 54 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tuyên bố bị cáo Trần N phạm tội “Tổ chức đánh bạc”.

Xử phạt bị cáo Trần N 09 (Chín) tháng tù, được trừ thời gian tạm giữ từ ngày 23/6/2020 đến ngày 28/6/2020. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt thi hành án.

Phạt bổ sung số tiền 27.000.000 đồng để nộp ngân sách nhà nước. Bị cáo Trần N đã Thi hành xong hình phạt bổ sung theo Quyết định Thi hành án số 266/QĐ-CCTHADS ngày 21/5/2021 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện P, tỉnh Thừa Thiên Huế.

1.2. Đối với bị cáo Lê Văn Ph: Áp dụng khoản 1, khoản 3 Điều 321; Điều 38; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tuyên bố bị cáo Lê Văn Ph phạm tội “Đánh bạc”.

Xử phạt bị cáo Lê Văn Ph 08 (Tám) tháng tù, được trừ thời gian tạm giam từ ngày 23/6/2020 đến ngày 04/9/2020. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt Th hành án.

Phạt bổ sung số tiền 12.000.000 đồng để nộp ngân sách nhà nước.

2. Về án phí hình sự phúc thẩm: Căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; khoản 2 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Các bị cáo Trần N, Lê Văn Ph, mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự phúc thẩm.

3. Các quyết định khác của Bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

4. Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- TAND cấp cao tại Đà Nẵng;
- VKSND tỉnh TT Huế;
- Sở Tư pháp tỉnh TT Huế;
- Phòng PV27-CA tỉnh TT Huế;
- TAND huyện P;
- VKSND huyện P;
- Công an huyện P;
- Cơ quan THA HS CA huyện P;
- Chi cục THADS huyện P;
- Các bị cáo (N, Ph);
- Lưu: hồ sơ vụ án; Tòa Hình sự;
Tổ hành chính tư pháp.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký và đóng dấu)

Trần Ngọc Tú